TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 24-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: ông Thào A Chinh và bà Sùng Thị Sua
- Thư ký phiên tòa: ông Thào A Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2024/TLST-HS ngày 14/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 11/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị A-** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1984 tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn N, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; con ông Lò Văn K; Con bà Quàng Thị E; chồng là Lò Văn V; Bị cáo có 02 con; Tiền án: không, Tiền sự: không. Chức vụ: không; Nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính. Tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 30/12/2023, tạm giam từ ngày 30/12/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/12/2023 bị cáo Lò Thị A một mình điều khiển chiếc xe mô tô từ nhà lên thị trấn T dự đám cưới. Sau khi dự đám cưới xong, bị cáo một mình đi xe đến đoạn đường vắng gần Tổ dân phố Q, thị trấn T thì gặp một người phụ nữ dân tộc Thái, không rõ tên, địa chỉ của người này. Bị cáo đã mua được 01 gói ma tuý được gói ngoài bằng mảnh nlion màu xanh, bên trong gói có 08 gói nhỏ với giá 1.900.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu bên trong áo ngực bên phải đang mặc của mình rồi điều khiển xe máy đi đến Chợ thị trấn T mua đồ dùng rồi đi về nhà.

Trên đường về đến đoạn đường thuộc thôn P, xã M, huyện T thì gặp Tổ công tác của Công an huyện T đang làm nhiệm vụ và yêu cầu dừng xe để kiểm tra, bị cáo đã lấy gói ma tuý đang cất giấu ra giao nộp cho cán bộ Công an, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nion màu xanh, mở bên trong có 08 gói nhỏ, trong đó: 02 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có các cục chất bột màu trắng; 03 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều có 10 (mười) viên nén màu hồng; 03 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nilon màu xanh, trong đó 02 gói đều có 10 (mười) viên nén màu hồng và 01 gói có 20 viên nén màu hồng, một mặt của mỗi viên nén có chữ "WY".

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE RSX, màu sơn đen xanh, biển kiểm soát 27Z1-237.51

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 24/12/2024, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định: các cục nhỏ chất bột màu trắng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 3,0793 gam, 70 viên nén màu hồng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 6,7954 gam.

Kết luận giám định số 139/KL-PC09 ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng 3,0793 gam các cục chất bột màu trắng là chất ma túy: loại Heroine và 6,7954 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: loại Methamphetamine. Hoàn lại 02 mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng H1: 2,88 gam; M1: 6,61 gam được cho vào 02 túi nilon màu trắng và được niêm phong.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 19/CT-VKSHTC ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Lò Thị A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, các vỏ niêm phong, tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô thu của bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận ngày 24/12/2023 bị cáo mua được 01 gói ma túy, trong đó có 08 gói nhỏ chứa các chất ma túy gồm Heroine và Methamphetamine; sau đó bị cáo cất giấu trong người, trên đường bị cáo đi về nhà đã bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản xác định khối lượng và bản Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 24/12/2023 bị cáo đã một mình mua được 02 chất ma túy gồm 3,0793 gam Heroine và 6,7954 gam Methamphetamine (tổng khối lượng 02 chất ma túy là 9,8747 gam); Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi mua và cất giấu trái phép 02 chất ma túy có tổng khối lượng 9,8747 gam với mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về các vấn đề có liên quan:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được, nên HĐXX không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định gồm Heroine và Methamphetamine là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô đăng ký xe mang tên bị cáo Lò Thị A, bị cáo đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Thị A 06 (sáu) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2023.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại có khối lượng H1: 2,88 gam; M1: 6,61 gam và các mảnh nilon, bao bì niêm phong.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE RSX, màu sơn: đen xanh, biển kiểm soát 27Z1-237.51, số máy: JA38E0369674, số khung RLHJA3808GY128599.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6/2024).

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện T;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Anh Tuấn